

Số: 12/2025/CBTT

Ngày 24 tháng 04 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

1. Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

- Mã chứng khoán : SKG
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 187 đường Nguyễn Trung Trực, Kp5, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang
- Điện thoại : 0297 3 980 111
- Fax : 0297 3 846 180
- Email : info@superdong.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang (SKG) công bố Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Chi tiết vui lòng xem tài liệu đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty (Mục quan hệ cổ đông) vào ngày 24/04/2025 tại đường dẫn <http://www.superdong.com.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp, Nghị quyết, Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.



PHAN HỒNG PHÚC

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.367.688 chiếm tỷ lệ 99,9797% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.367.688 chiếm tỷ lệ 99,9797% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.367.688 chiếm tỷ lệ 99,9797% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.367.688 chiếm tỷ lệ 99,9797% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.366.773 chiếm tỷ lệ 99,9772% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.983	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	431.376	381.114	88,35%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	73.115	33.975	46,47%

6.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	%KH 2025/TH 2024
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	381.114	418.252	109,74%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	33.975	35.685	105%
4	Cổ tức (*)	5%	5%	-

(*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2024 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.366.773 chiếm tỷ lệ 99,9772% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

7.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

(ĐVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2024
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2024	1		33.974.610.349
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		165.089.035.852
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2024	3	= (1) + (2)	199.063.646.201
Trích lập các quỹ	4	-	-
Phân phối lợi nhuận năm 2024			

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2024
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VDL*5%	33.248.848.500
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	= (3) - (5)	165.814.797.701

(*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

7.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2025 với tỷ lệ bằng 5% Vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2025 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.367.688 chiếm tỷ lệ 99,9797% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2024 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

8.1. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2024

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch	480.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch	240.000.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên	120.000.000
4	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên	120.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên	120.000.000
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
7	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên	120.000.000
Tổng			1.320.000.000
Ủy ban kiểm toán			
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	180.000.000
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
Tổng			300.000.000

8.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

DHDCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2025 sẽ ở mức tối đa không quá 02 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.362.073 chiếm tỷ lệ 99,9642% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9: Thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 36.366.773 chiếm tỷ lệ 99,9772% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HDQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Cổ đông;
- Lưu: Công ty.


Phan Hồng Phúc



BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.
- **Trụ sở chính** : Số 187 đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, phường Dương Đông, Thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
- **Điện thoại** : (0297) 3980 111 Fax: (0297) 3846 180
- **Mã số doanh nghiệp** : Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đầu tư số 561023000003 do Ban quản lý ĐTPT đảo Phú Quốc cấp ngày 22/01/2010 và đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1700556108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy chứng nhận đầu tư ngày 04/12/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 26/07/2024.
- **Thời gian** : 08 giờ 30, ngày 24 tháng 04 năm 2025.
- **Địa điểm họp** : Khách sạn Windsor Plaza – 18 An Dương Vương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Bà Lâm Thị Ngọc Thương – Chức vụ: Trưởng ban Ban kiểm tra tư cách đại biểu
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày **26/03/2025**, sở hữu **66.497.697** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.
 - Đại biểu tham dự Đại hội: **21** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **34.065.332** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **51,2278%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Bà Huỳnh Lê Hải Vy thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày và hướng dẫn Đại biểu biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc.

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Thành viên
Ông Puan Kwong Siing	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên
Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn Chủ tọa.

4. Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Lương Nguyễn Mỹ Chi	Thư ký
------------------------	--------

5. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu, bao gồm:

Bà Lâm Thị Ngọc Thương	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Kim Thùy	Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu.

6. Bà Huỳnh Lê Hải Vy thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01: Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Người trình bày: Ông Phan Hồng Phúc – Chủ tịch HĐQT.

Nội dung 02: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng – Phó Tổng Giám đốc.

Nội dung 03: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024.

Người trình bày: Bà Bùi Thị Hồng Đào – Kế toán trưởng.

Nội dung 04: Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán.

Người trình bày: Ông Bùi Tiến Đức – Thành viên HĐQT độc lập.

Nội dung 05: Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

Người trình bày: Ông Bùi Tiến Đức – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC NỘI DUNG CỦA TỜ TRÌNH

Ông Phan Hồng Phúc trình bày Tờ trình về các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ, cụ thể:

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;
- Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2024 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;

- Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA ĐẠI BIỂU

Sau khi nghe trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

1. Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong Quý I năm 2025 là hơn 15 tỷ, vậy kế hoạch kinh doanh của năm 2025 có khả thi không?

2. Kế hoạch cổ tức năm 2024 là 5% bằng tiền mặt; đề nghị Công ty tăng tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt lên 10%.

3. Công ty đánh giá như thế nào về đội tàu Superdong?

Ông Phan Hồng Phúc – Chủ tọa cuộc họp cùng Đoàn Chủ tọa đã giải đáp các câu hỏi của đại biểu như sau:

1. Doanh thu của Công ty trong Quý 1 năm 2025 tăng 3% so với cùng kỳ năm trước, đạt 110,9 tỷ nhưng lợi nhuận sau thuế chỉ đạt được hơn 15,7 tỷ do điều kiện thời tiết của tuyến Phan Thiết – Phú Quý không thuận lợi phải hủy bỏ 68 chuyến và chi phí giá vốn tăng cao do Công ty phải mở thêm chuyến để giữ thị phần.

Kế hoạch kinh doanh năm 2025 được Ban Lãnh đạo Công ty đặt ra khá thận trọng căn cứ vào tình hình thực tế. Ban Lãnh đạo Công ty tự tin vào kế hoạch đã đặt ra và sẽ nỗ lực hết sức để đạt được mục tiêu đã đề ra nhằm đáp ứng kỳ vọng của cổ đông.

2. Dự kiến trong thời gian tiếp theo Công ty sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng thêm các tuyến mới, địa bàn mới cũng như ngành nghề kinh doanh mới; nếu tăng tỉ lệ chia cổ tức năm 2024 lên 10% bằng tiền mặt sẽ ảnh hưởng đến khả năng chủ động nguồn vốn khi thực hiện các kế hoạch này.

3. Đội tàu Superdong đã xây dựng được thương hiệu uy tín, tin cậy với cư dân địa phương trên các địa bàn hoạt động, các đối tác và khách du lịch cả trong nước lẫn quốc tế qua hơn 20 năm hoạt động. Công ty có số lượng tàu lớn, đa dạng về kích thước, vận hành ổn định, được thiết kế phù hợp với đặc thù vùng biển Việt Nam, chi phí vận hành, vận tốc tối ưu đáp ứng được thị hiếu ngày càng cao của hành khách.

Tuy nhiên những tàu cao tốc hiện nay của Công ty chưa đáp ứng được nhu cầu rất thiết yếu của các hành khách muốn mang theo phương tiện như xe máy, ô tô và hàng hóa... Các nhu cầu này sẽ được đáp ứng khi phà cao tốc thế hệ mới được đưa vào hoạt động.

PHẦN IV. ĐẠI BIỂU BIỂU QUYẾT

Vào lúc 10 giờ 16 phút,

- Số lượng Đại biểu tham dự Đại hội: 27
- Đại diện cho: 36.375.164 phiếu biểu quyết chiếm: 54,7014% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Đại biểu có quyền biểu quyết.

Đại hội biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung với kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: **27** đại diện cho **36.375.164** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu thu về: **25** đại diện cho **36.375.088** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9998%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: **02** đại diện cho **76** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0002%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng quản trị

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9797%**.

Nội dung 2: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9797%**.

Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

3010
3 TY
HÂN
OTÓ
ĐON
HIANG
T. KIẾN

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9797%**.

Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9797%**.

Nội dung 5: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **36.366.773** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9772%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho: **915** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0025%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9772%**.

Nội dung 6: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.983	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	431.376	381.114	88,35%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	73.115	33.975	46,47%

6.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	%KH 2025/TH 2024
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	381.114	418.252	109,74%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	33.975	35.685	105,03%
4	Cổ tức (*)	5%	5%	-

(*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2024 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **36.366.773** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9772%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho: **915** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0025%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9772%**.

Nội dung 7: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

7.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

(ĐVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2024
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2024	1		33.974.610.349

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2024
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		165.089.035.852
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2024	3	= (1) + (2)	199.063.646.201
Trích lập các quỹ	4	-	-
Phân phối lợi nhuận năm 2024			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VDL*5%	33.248.848.500
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	= (3) - (5)	165.814.797.701

(*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

7.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2025 với tỷ lệ bằng 5% Vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2025 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9797%**.

Nội dung 8: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2024 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

8.1. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2024

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch	480.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch	240.000.000

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên	120.000.000
4	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên	120.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên	120.000.000
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
7	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên	120.000.000
Tổng			1.320.000.000
Ủy ban kiểm toán			
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	180.000.000
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
Tổng			300.000.000

8.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

DHĐCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2025 sẽ ở mức tối đa không quá 02 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **22** đại diện cho: **36.362.073** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9642%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **2** đại diện cho: **5.615** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0155%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9642%**.

Nội dung 9: Thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **24** đại diện cho: **36.367.688** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9797%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **36.366.773** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9772%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho: **915** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0025%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **1** đại diện cho: **7.400** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0203%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua với tỷ lệ **99,9772%**.

PHẦN V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Tại thời điểm 11 giờ 30 phút,

- Số lượng Đại biểu tham dự Đại hội: 27
- Đại diện cho: 36.375.164 phiếu biểu quyết chiếm: 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Đại biểu có quyền biểu quyết.

Người trình bày: Bà Lương Nguyễn Mỹ Chi, đọc Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với 100% số phiếu tán thành.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lưu tại Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Đại hội kết thúc 11 giờ 50 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

LƯƠNG NGUYỄN MỸ CHI

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA



CHỦ TỌA

PHAN HỒNG PHÚC



CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG

Địa chỉ: Số 187 đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, phường Dương Đông, Thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0297.3980111 Fax: 0297.3846180

Website: www.superdong.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(Bắt đầu lúc 8h30 ngày 24 tháng 04 năm 2025)

Thời gian	Nội dung
8h00 – 8h30	Đón khách và kiểm tra tư cách Đại biểu và khách mời: <ul style="list-style-type: none">Đón tiếp Đại biểu và khách mời;Kiểm tra tư cách Đại biểu, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.
8h30 – 9h00	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội;Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa;Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, chỉ định Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu;Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết;Thông qua Quy chế làm việc;Thông qua Chương trình Đại hội.
9h00 – 9h30	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban kiểm toán trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo của Hội đồng quản trị;Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán;Báo cáo của Ủy ban kiểm toán.
9h30 – 10h00	Nội dung các tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024;Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025;Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2024 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;Nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.
10h00 – 10h30	Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết từng vấn đề.
10h30 – 10h45	Nghỉ giải lao
10h45 – 11h00	Công bố kết quả kiểm Phiếu biểu quyết.
11h00 – 11h20	<ul style="list-style-type: none">Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ;Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11h20	Tuyên bố bế mạc Đại hội.



Phan Hồng Phúc



CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG

Địa chỉ: Số 187 đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, phường Dương Đông, Thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0297.3980111 Fax: 0297.3846180

Website: www.superdong.com.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng Quy chế về nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật;
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- HĐQT : Hội đồng quản trị;

- BTC : Ban tổ chức;
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền);
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết;
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên;
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

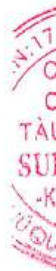
Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 26/03/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 16 Điều lệ Công ty. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội;
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân ...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội;
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội;
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Đại biểu đến muộn đăng ký tham



dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi Đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng;

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại;
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội;
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;
- Trường hợp có Đại biểu/Khách mời không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất Đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 01 Chủ tịch và các Thành viên;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp:
 - Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
 - Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc

1055
ÔNG
Ó PH
I CA
'ER
ÊN G
30-

họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp;

- Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu/Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
- Kiểm và ghi nhận Phiếu biểu quyết; lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký;

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm trong Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu phục vụ cuộc họp. Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 01 Trưởng ban và các thành viên;
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp;
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành;
 - Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban Kiểm phiếu.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

4.9.1. Nguyên tắc

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa.

4.9.2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi/Đặt câu hỏi trực tiếp của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau qua các phương thức phù hợp.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1. Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai;
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số Đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó;
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua;



- Hình thức biểu quyết như sau:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn Chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán; Báo cáo của Ủy ban kiểm toán; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 và biểu quyết thông qua các nội dung Trình bày tại Đại hội.

4.10.2. Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1;
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã Đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng Đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ;
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.

4.10.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, ... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự và gửi về cho Ban Kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu.



Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) lựa chọn biểu quyết.

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Là phiếu có nội dung không đúng theo các quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ;
- Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của Đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4. Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

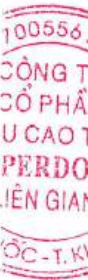
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/03/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 66.497.697 cổ phần tương đương với 66.497.697 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số Đại biểu sở hữu và/hoặc đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Lưu ý: Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Cổ đông/Đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số Cổ đông/Đại diện ủy quyền chiếm từ 65% trên tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo khoản 3, 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu;
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết;
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.



5. Thực hiện

- Tất cả các Đại biểu, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan;
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, Thư ký.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Hồng Phúc



Kiên Giang, ngày 03 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính trình: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2024, định hướng cho năm 2025:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2024

1. Tình hình kinh tế năm 2024

Năm 2024 là một năm thể hiện sự ổn định và tiềm năng của nền kinh tế Việt Nam. Theo Tổng Cục Thống kê, năm 2024, tăng trưởng kinh tế đạt 7,09% GDP (vượt mục tiêu đề ra là 6 - 6,5% GDP), thuộc nhóm số ít các nước có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Nhờ chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ được điều hành hợp lý, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô. Lạm phát cũng được kiểm soát ở mức an toàn, tăng trưởng kinh tế được thúc đẩy, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm.

Ngành du lịch tiếp tục đóng góp tích cực vào nền kinh tế Việt Nam, với lĩnh vực dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng trưởng 9,76% trong năm 2024. Theo thống kê từ Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt gần 17,5 triệu lượt, tăng 38,9% so với năm 2023, trong khi khách nội địa đạt 110 triệu lượt, tăng 1,6% so với cùng kỳ. Tổng thu từ du lịch đạt khoảng 840.000 tỷ đồng, tăng 23,8%, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của ngành sau thời gian gián đoạn bởi các yếu tố kinh tế và xã hội. Phú Quốc vẫn là điểm đến trọng điểm, thu hút du khách quốc tế với hệ thống nghỉ dưỡng cao cấp và nhóm khách chi tiêu cao. Trong khi đó, các đảo như Hòn Sơn, Nam Du, Côn Đảo, Phú Quý hấp dẫn du khách nhờ vẻ đẹp hoang sơ và trải nghiệm độc đáo. Xu hướng du lịch bền vững ngày càng giúp các điểm đến này mở rộng tiềm năng phát triển.

Tuy kinh tế Việt Nam tăng trưởng ổn định nhưng bức tranh kinh tế thế giới nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn cần phải vượt qua. Thiên tai, thời tiết cực đoan ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của dân cư và phát triển kinh tế xã hội của các quốc gia. Cùng với đó, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp khi căng thẳng địa chính trị và cạnh tranh chiến lược leo thang ở một số quốc gia. Đặc biệt chiến sự ở các khu vực giàu dầu mỏ như cuộc xung đột Nga – Ukraine vẫn còn sức nóng, gây ảnh hưởng đến nguồn cung dầu và khiến giá dầu biến động bất thường, từ đó tác động đến giá nhiên liệu đầu vào của Công ty là dầu DO – chiếm khoảng 50% chi phí đầu vào của Công ty.

2. Tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2024

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2024	KH 2024	% Tăng giảm	%TH 2024/ KH 2024
Vốn điều lệ	633.317	664.977	664.983	5,00%	100,00%

Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2024	KH 2024	% Tăng giảm	%TH 2024/ KH 2024
Doanh thu thuần	409.409	381.114	431.376	(6,91%)	88,35%
Lợi nhuận trước thuế	82.547	41.360	-	(49,9%)	-
Lợi nhuận sau thuế	69.710	33.975	73.115	(51,26%)	46,47%

Năm 2024 là một năm đầy thử thách đối với ngành vận tải đường thủy, khi tình hình thời tiết bất lợi ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu du lịch và khả năng khai thác tuyến tàu. Tình trạng mưa bão kéo dài trong Quý 3 và Quý 4, khiến một số tuyến tàu tại khu vực Kiên Giang và tuyến Phan Thiết – Phú Quý phải điều chỉnh giảm chuyến hoặc tạm ngừng hoạt động. Thêm vào đó, tổng cầu tới thị trường chính Phú Quốc có sự suy giảm do sự trầm lắng của thị trường bất động sản và các dự án đang được triển khai xây dựng cũng như hệ quả từ những thông tin không tích cực về giá cả dịch vụ hàng không và chất lượng dịch vụ tại một số khu vực. Trong khi đó, Công ty vẫn phải duy trì các khoản chi phí cố định, gây áp lực lớn lên lợi nhuận. Giá dầu biến động mạnh, làm tăng đáng kể chi phí vận hành. Và Công ty cũng phải đối diện với sự cạnh tranh khốc liệt từ các đơn vị vận tải khác. Dù đối mặt với nhiều khó khăn khách quan, Công ty vẫn duy trì sự chủ động trong việc theo dõi sát sao thị trường và điều chỉnh chiến lược phù hợp nhằm đảm bảo hoạt động ổn định. Doanh thu thuần của Công ty đạt 381,114 tỷ đồng, giảm 6,91% so với năm 2023. Lợi nhuận trước thuế đạt 41,360 tỷ đồng, giảm 49,9%, trong khi lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 33,975 tỷ đồng, giảm 51,26%. Dù gặp nhiều khó khăn, việc tăng vốn điều lệ đã thể hiện chiến lược phát triển dài hạn của Công ty, giúp củng cố nền tảng tài chính để đầu tư mở rộng hoạt động trong tương lai. Công ty sẽ tiếp tục thể hiện khả năng thích ứng linh hoạt, tối ưu hóa hiệu quả vận hành, đồng thời duy trì chất lượng dịch vụ để giữ vững vị thế hàng đầu trên thị trường vận tải du lịch đường thủy.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm Công ty vẫn tiếp tục triển khai các dự án đầu tư các phương tiện mới và cải tiến đội tàu để gia tăng năng lực cạnh tranh cũng như đưa ra loại hình phương tiện mới phù hợp với tình hình mới của thị trường và đáp ứng thị hiếu ngày càng cao của khách hàng. Dự án hoàn cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII đã hoàn thành và đưa vào khai thác 03 tàu; 01 tàu còn lại hoàn thành và đưa vào khai thác trong Quý I năm 2025 để kịp thời phục vụ nhu cầu hành khách đang có xu hướng hồi phục và tăng trưởng trở lại.

4. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	35,87	34,43
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	33,96	32,36
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	1,71	1,60
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,74	1,63

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
Năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	9,85	9,97
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,46	0,42
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	17,03	8,91
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	8,08	3,85
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	7,95	3,78
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	18,78	10,39

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

(Chi tiết vui lòng tham khảo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 17/01/2025).

1. Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT kiêm TGD
4	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD
5	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT
6	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT
7	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Thành viên UBKT

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Phan Hồng Phúc	04	100%
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	04	100%
3	Ông Puan Kwong Siing	04	100%
4	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	04	100%
5	Bà Hà Nguyệt Nhi	04	100%
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	04	100%
7	Ông Bùi Tiến Đức	04	100%

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/Quyết định/Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ-HĐQT	04/03/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; - Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian, địa điểm tổ chức và chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. 	100%
2	BBH	27/03/2024	Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh Quý 1 năm 2024.	100%
3	02/2024/NQ-HĐQT	02/04/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo thường niên năm 2023; - Thông qua các nội dung chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024; - Thông qua đề xuất của Ban Tổng Giám đốc về gia hạn thời gian hoàn thành của tàu Superdong IX. 	100%
4	03A/2024/NQ-HĐQT	22/05/2024	Thông qua triển khai việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt.	100%
5	03B/2024/NQ-HĐQT	22/05/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2023; - Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023. 	100%
6	03C/2024/NQ-HĐQT	22/05/2024	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	100%
7	03D/2024/NQ-HĐQT	22/05/2024	Thông qua thù lao của HĐQT, UBKT, Người quản trị kiêm Thư ký công ty và lương của Người điều hành Công ty năm 2024.	100%
8	04/2024/NQ-HĐQT	13/06/2024	- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023;	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định/Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục, hồ sơ nhằm đảm bảo việc thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông theo quy định.	
9	05A/2024/NQ-HĐQT	24/07/2024	Thông qua đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với 3.165.962 cổ phiếu từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 theo quy định của pháp luật hiện hành.	100%
10	05B/2024/NQ-HĐQT	24/07/2024	- Thông qua tăng Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang từ 633.317.350.000 đồng lên thành 664.976.970.000 đồng; - Thông qua sửa đổi khoản 1 Điều 6 của Điều lệ công ty tương ứng với mức vốn điều lệ tăng lên sau khi phát hành 3.165.962 cổ phiếu; - Thông qua việc đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp với mức Vốn điều lệ mới của Công ty.	100%
11	BBH	23/09/2024	Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2024.	100%
12	BBH	23/12/2024	Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh Quý 4 năm 2024.	100%

4. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông. Tổng Giám đốc đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược và điều phối hoạt động của Ban Điều hành một cách hiệu quả, giúp triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh và vận hành. Ủy ban kiểm toán cũng ghi nhận những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc duy trì tính chủ động và tích cực hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, Công ty vẫn chưa hoàn thành toàn bộ kế hoạch đề ra do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Một số chỉ tiêu chưa đạt kỳ vọng do ảnh hưởng từ biến động thị trường, chi phí vận

hành gia tăng và sự cạnh tranh khốc liệt trong ngành. Dù vậy, Ban Điều hành đã triển khai nhiều biện pháp kịp thời để hạn chế tác động tiêu cực, đồng thời tiếp tục điều chỉnh chiến lược nhằm tối ưu hóa hiệu quả hoạt động trong thời gian tới. Những nỗ lực này tạo nền tảng vững chắc để Công ty tiếp tục phát triển và đạt được các mục tiêu dài hạn.

5. Báo cáo chi phí lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc Công ty:

(ĐVT: đồng)

ST T	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao	Tổng lương	Thưởng	Tổng thu nhập
Hội đồng quản trị						
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch	480.000.000	-	-	480.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch	240.000.000	764.100.000	93.960.000	1.098.060.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên	120.000.000	2.400.500.000	270.000.000	2.790.500.000
4	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên	120.000.000	290.700.000	35.670.000	446.370.000
5	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên	120.000.000	1.920.900.000	232.000.000	2.272.900.000
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	240.000.000	-	-	240.000.000
7	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên	300.000.000	-	-	300.000.000
Tổng			1.620.000.000	5.376.200.000	631.630.000	7.627.830.000
Ủy ban kiểm toán						
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	NT	-	-	NT
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	NT	-	-	NT
Tổng			NT	-	-	NT
Kế toán trưởng						
1	Bà Bùi Thị Hồng Đào	Kế toán trưởng	-	958.400.000	122.100.000	1.080.500.000
Tổng			-	958.400.000	122.100.000	1.080.500.000

Ban Tổng Giám đốc						
1	Ông Puan Kwong Siing	Tổng GD	NT	NT	NT	NT
2	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Phó Tổng GD	NT	NT	NT	NT
Tổng			NT	NT	NT	NT
TỔNG CỘNG			1.620.000.000	6.334.600.000	753.730.000	8.708.330.000

6. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	%KH 2025/TH 2024
Vốn điều lệ	664.977	664.977	100,00%
Doanh thu thuần	381.114	418.252	109,74%
Lợi nhuận sau thuế	33.975	35.685	105%
Cổ tức (%) (*)	5%	5%	-

(*) Mức cổ tức này sẽ được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2024

Như dự kiến, năm 2024 là một trong những năm thách thức và khó khăn nhất trong chặng đường hơn 20 năm xây dựng và phát triển của thương hiệu Superdong. Dù đã tiên lượng được những khó khăn về cạnh tranh và sự suy giảm về tổng nhu cầu của hành khách tới Phú Quốc nhưng diễn biến phức tạp của tình hình mưa bão kéo dài hơn dự kiến đã gây ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Tuy vậy, Công ty vẫn xem đây là cơ hội để đánh giá khách quan nhất các ưu thế sẵn có cũng như độ uy tín của thương hiệu Superdong, sự vận hành hiệu quả của các phương tiện, đội ngũ nhân sự, hệ thống quy trình quản lý vận hành để từ đó có sự hoàn thiện, chuyển đổi cho phù hợp hơn với tình hình mới.

Công ty nhận định trong 3 – 5 năm tới, ngành du lịch của Việt Nam nói chung và thị trường du lịch biển đảo nói riêng sẽ có những bước chuyển biến mang tính đột phá. Và năm 2025 như một năm bản lề cho sự xuất hiện của các dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng đối với cả nhóm khách Việt Nam và Quốc tế. Để chuẩn bị cho chu kỳ tích lũy và tăng trưởng mới này, Công ty sẽ phát huy các nội lực sẵn có về sự ưu việt của đội tàu, năng lực mạnh mẽ trong vận hành, tình hình tài chính lành mạnh kết hợp với việc áp dụng chuyển đổi số toàn diện trong các hoạt động kinh doanh, điều phối tàu cho đến các hoạt động về marketing, kế toán – tài chính, nhân sự... nhằm duy trì vị thế là doanh nghiệp đầu ngành, luôn đi trước đón đầu, đáp ứng thị hiếu ngày càng cao của khách hàng trong và ngoài nước. Để đạt được kế hoạch mục tiêu tăng trưởng doanh thu năm 2025 là 9,7% và duy trì tốc độ tăng trưởng khoảng 10% trong trung hạn, Công ty sẽ ưu tiên các thực hiện (1) Tận dụng tiềm năng tăng trưởng của ngành bằng nâng cao hiệu quả vận hành, củng cố vị thế trên thị trường và mở rộng thị trường khai thác ra các địa bàn mới tiềm năng. Tập trung vào việc mở rộng hợp tác với đối tác như công ty du lịch, khách sạn và nhà hàng nhằm tạo ra hệ sinh thái dịch vụ trọn gói để tăng cường khả năng thu hút khách hàng. (2) Đa dạng hóa dịch vụ và mở rộng

quy mô hoạt động bằng việc đầu tư và đưa vào khai thác mô hình phà cao tốc mới nhằm gia tăng giá trị và phục vụ đa dạng khách hàng, tích hợp vận chuyển hàng hóa giúp tối ưu công suất khai thác và mở rộng nguồn thu. (3) Ứng dụng công nghệ và tối ưu hóa vận hành bằng việc tiếp tục đầu tư vào hệ thống đặt vé trực tuyến đa kênh và tối ưu hóa quy trình đặt vé nhằm mang đến trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng. Triển khai các phần mềm quản lý vận hành hiện đại giúp kiểm soát chặt chẽ lịch trình, giám sát hiệu suất khai thác tàu và tối ưu hóa chi phí nhiên liệu.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. *Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên Vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:*

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			17/08/2023	NQ số 09/2023/NQ-HĐQT ngày 16/08/2023	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc 3 thân. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 5,15 triệu USD/phà.
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/02/2023	NQ số 01/2023/NQ-HĐQT ngày 21/02/2023	Nội dung: Hợp đồng thanh lý phà Superdong PI, PII. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 2,8 triệu USD.
3	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT			13/05/2022	NQ số 03/2022/NQ-HĐQT ngày 24/03/2022	Nội dung: Hợp đồng thuê văn phòng Hà Tiên. Số lượng: 01 vp. Giá trị: 11,5 triệu vnd/tháng.
4	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			10/09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Nội dung: Hợp đồng hoàn cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Số lượng: 04 tàu.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
							Giá trị: 4,6 triệu USD.
5	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/12/2019	NQ số 10/2019/NQ - HDQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ -HDQT ngày 17/12/2019	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc. Số lượng: 04 phà. Giá trị: 280 tỷ đồng. Giai đoạn 1: 2,8 triệu USD.
6	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			16/02/2018	NQ số 01/2018/NQ - HDQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ - HDQT ngày 06/02/2018	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá – Phú Quốc. Số lượng: 01 phà. Giá trị: 2,65 triệu USD.

2. **Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			17/08/2023	NQ số 09/2023/NQ- HDQT ngày 16/08/2023	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc 3 thân. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 5,15 triệu USD/phà.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCD/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/02/2023	NQ số 01/2023/NQ-HĐQT ngày 21/02/2023	Nội dung: Hợp đồng thanh lý phà Superdong PI, PII. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 2,8 triệu USD.
3	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			10/09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Nội dung: Hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Số lượng: 04 tàu. Giá trị: 4,6 triệu USD.
4	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HĐQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HĐQT ngày 17/12/2019	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc. Số lượng: 04 phà. Giá trị: 280 tỷ đồng. Giai đoạn 1: 2,8 triệu USD.
5	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			16/02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 06/02/2018	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá – Phú Quốc. Số lượng: 01 phà. Giá trị: 2,65 triệu USD.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Công ty có hai thành viên Hội đồng quản trị độc lập, gồm Ông Bùi Tiến Đức và Bà Nguyễn Bích Nghĩa. Các thành viên này có vai trò giám sát và đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc một cách khách quan, đặc biệt trong việc kiểm soát xung đột lợi ích giữa các bên liên quan. Trong năm 2024, các thành viên đã thực hiện tốt trọng trách được giao, đồng thời tiếp tục đóng góp tích cực vào việc nâng cao hiệu quả quản trị và giám sát hoạt động của Công ty theo định hướng phát triển đã xác lập. Với chuyên môn vững vàng và quan điểm độc lập, Ông Bùi Tiến Đức và Bà Nguyễn Bích Nghĩa đã đưa ra những phân tích sâu sắc, góp phần nâng cao chất lượng quyết định và tối ưu hóa quy trình quản trị doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Kính trình Đại hội!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Hồng Phúc



Kiên Giang, ngày 03 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2024 và định hướng cho năm 2025 như sau:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng giảm
Vốn điều lệ	633.317	664.977	5,00%
Doanh thu thuần	409.409	381.114	(6,91%)
Lợi nhuận trước thuế	82.547	41.360	(49,9%)
Lợi nhuận sau thuế	69.710	33.975	(51,26%)

Năm 2024, Công ty tiếp tục giữ vững vị thế là một trong những doanh nghiệp dẫn đầu trong thị trường khai thác. Với hơn 20 năm kinh nghiệm, Công ty đã xây dựng được thương hiệu uy tín được khách hàng tin tưởng về chất lượng dịch vụ, độ an toàn và tính ổn định, đúng giờ. Hiện tại, Công ty sở hữu đội tàu lớn với 16 tàu cao tốc, khai thác trên các tuyến trọng điểm như Hà Tiên – Phú Quốc, Rạch Giá – Phú Quốc, Sóc Trăng – Côn Đảo, Phan Thiết – Phú Quý, giúp duy trì thị phần lớn trên các tuyến hoạt động.

Tình hình tài chính của Công ty cũng là một lợi thế lớn khi tỷ lệ vốn chủ sở hữu chiếm 98,4% tổng nguồn vốn, thể hiện sự chủ động tài chính, không chịu áp lực từ nợ vay. Dòng tiền mạnh giúp Công ty duy trì khả năng thanh khoản cao. Bên cạnh đó, Công ty không ngừng ứng dụng công nghệ để nâng cao trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa vận hành. Hệ thống bán vé trực tuyến trên nền tảng VNPay đã được triển khai thành công, giúp khách hàng dễ dàng đặt vé và thanh toán. Việc tích hợp hóa đơn điện tử, phần mềm quản lý nhân sự trên nền tảng di động giúp giảm thiểu rủi ro sai sót và tăng hiệu suất làm việc.

Ngoài ra, Công ty cũng đẩy mạnh đầu tư nâng cấp phương tiện và dịch vụ để duy trì lợi thế cạnh tranh. Việc hoán cải và nâng cấp công suất máy chính cho 04 tàu cao tốc đã giúp nâng cao tốc độ khai thác và cải thiện năng lực vận hành. Song song đó, Công ty sẽ tiếp tục phát triển dịch vụ hậu cần tại cảng, bao gồm khu ẩm thực, nghỉ dưỡng và giải trí, nhằm gia tăng trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa nguồn doanh thu. Những lợi thế vượt trội này tạo ra nền tảng vững chắc để Công ty tiếp tục tăng trưởng và mở rộng hoạt động trong những năm tới.

Mặc dù sở hữu nhiều lợi thế cạnh tranh, Công ty vẫn phải đối mặt với hàng loạt thách thức ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh. Một trong những khó khăn lớn nhất đến từ

biến động thời tiết và thiên tai. Năm 2024 chứng kiến số lượng bão và áp thấp nhiệt đới gia tăng đột biến, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động khai thác. Công ty đã buộc phải hủy hoặc hoãn 318 chuyến tàu, tương đương 87 ngày ngừng hoạt động, dẫn đến tổn thất lớn về doanh thu. Ngoài ra, thời tiết khắc nghiệt khiến khách hàng ngại di chuyển, làm suy giảm nhu cầu đặt tour đi tàu, ảnh hưởng trực tiếp đến công suất khai thác trong mùa mưa bão.

Bên cạnh yếu tố thiên tai, áp lực cạnh tranh trong ngành ngày càng gia tăng, đặc biệt khi có thêm một đối thủ mới gia nhập thị trường từ tháng 8 năm 2024, khai thác các tuyến Rạch Giá – Phú Quốc và Rạch Giá – Hòn Sơn với chính sách giá linh hoạt và nhiều ưu đãi, thu hút một lượng khách đáng kể trải nghiệm dịch vụ mới. Ngoài ra, các doanh nghiệp hiện tại cũng tăng cường chiết khấu bán hàng, giảm giá trực tiếp, ngay cả trong mùa cao điểm, làm biên lợi nhuận của Công ty bị ảnh hưởng đáng kể. Điều này đặt ra áp lực lớn cho Công ty trong việc duy trì doanh thu và lợi nhuận trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt.

Một thách thức khác đến từ biến động chi phí vận hành, khi giá dầu DO chiếm 50% tổng chi phí và đã tăng mạnh trong năm 2024 do xung đột địa chính trị, gây áp lực lớn lên lợi nhuận. Đồng thời, chi phí bảo trì, nhân công cũng leo thang do lạm phát tăng 3,63%, khiến tổng chi phí vận hành vượt tốc độ tăng trưởng doanh thu. Việc kiểm soát chi phí trong bối cảnh này trở thành một bài toán khó khăn, đòi hỏi Công ty phải tối ưu hóa lịch trình vận hành và đàm phán với nhà cung cấp để duy trì hiệu quả hoạt động.

Không chỉ đối mặt với áp lực từ thị trường, Công ty còn đối diện các khó khăn từ các thay đổi về pháp lý và hạ tầng giao thông. Các quy định mới về phòng cháy chữa cháy và đăng kiểm đã buộc Công ty phải thay thế toàn bộ trang thiết bị dù vẫn có thể sử dụng làm gia tăng chi phí đáng kể. Ngoài ra, tình trạng thiếu hụt đăng kiểm viên gây kéo dài thời gian bảo dưỡng tàu, tổn kém về chi phí thuê bến bãi và nhân công. Trong khi đó, dự án nâng cấp cảng Rạch Giá kéo dài tiến độ, gây khó khăn trong việc cập bến, đón trả khách và bốc dỡ hàng hóa, buộc tàu phải di dời liên tục, làm gia tăng chi phí nhiên liệu và vận hành.

Công ty cũng gặp nhiều thách thức trong việc tuyển dụng và duy trì nhân sự có chuyên môn cao, đặc biệt là đội ngũ thuyền viên bộ phận máy. Sự cạnh tranh trong ngành vận tải biển khiến nguồn cung lao động có tay nghề bị hạn chế, trong khi số lượng tàu khai thác ngày càng tăng. Điều này làm cho chi phí nhân công vốn đã cao lại càng leo thang, gây áp lực lớn lên hoạt động kinh doanh và an toàn vận hành tàu. Việc đảm bảo đội ngũ nhân lực chất lượng cao là yêu cầu cấp thiết để duy trì hiệu quả khai thác và là yếu tố quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. Tình hình tài sản

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Tài sản ngắn hạn	549.294	61,21%	493.280	54,89%
Tiền và các khoản tương đương tiền	14.725	1,64%	165.983	18,47%

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	199.103	22,19%	10.000	1,11%
Các khoản phải thu ngắn hạn	299.748	33,40%	280.323	31,19%
Hàng tồn kho	29.327	3,27%	29.659	3,30%
Tài sản ngắn hạn khác	6.391	0,71%	7.314	0,81%
Tài sản dài hạn	348.105	38,80%	405.443	45,11%
Các khoản phải thu dài hạn	805	0,09%	805	0,09%
Tài sản cố định	338.790	37,75%	358.930	39,94%
Tài sản dở dang dài hạn	1.442	0,16%	32.275	3,59%
Tài sản dài hạn khác	7.068	0,79%	13.432	1,49%
Tổng tài sản	897.399	100%	898.722	100%

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm cuối năm 2024 không có nhiều biến động so với năm 2023, đạt 898,722 tỷ đồng, chỉ tăng nhẹ 0,15% so với mức 897,399 tỷ đồng của năm trước. Tuy nhiên, cơ cấu tài sản có sự thay đổi đáng kể khi tỷ trọng tài sản dài hạn tăng lên, trong khi tài sản ngắn hạn giảm mạnh. Cụ thể, tài sản ngắn hạn giảm 10,2%, từ 549,294 tỷ đồng xuống 493,280 tỷ đồng, khiến tỷ trọng tài sản ngắn hạn trong tổng tài sản giảm từ 61,21% xuống 54,89%. Nguyên nhân chủ yếu do khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm mạnh từ 199,103 tỷ đồng xuống 10 tỷ đồng. Công ty đã tắt toán phần lớn các khoản đầu tư ngắn hạn. Trong khi đó, các khoản phải thu ngắn hạn cũng giảm nhẹ, hàng tồn kho duy trì ổn định, nhưng lượng tiền mặt và tương đương tiền tăng mạnh 151 tỷ đồng, đạt 165,983 tỷ đồng, phần lớn nhờ vào các khoản tiền gửi đến kỳ hạn thu hồi. Điều này giúp cải thiện đáng kể tính thanh khoản của Công ty.

Ngược lại, tài sản dài hạn tăng 16,47%, từ 348,105 tỷ đồng lên 405,443 tỷ đồng, chiếm 45,11% tổng tài sản, chủ yếu đến từ khoản đầu tư vào tài sản cố định và tài sản dở dang dài hạn. Cụ thể, tài sản cố định tăng hơn 20 tỷ đồng do việc nâng cấp tàu vận tải nhằm nâng cao năng lực khai thác, trong khi tài sản dở dang dài hạn cũng tăng thêm 30,83 tỷ đồng, chủ yếu liên quan đến xây dựng bến tàu và cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động kinh doanh. Các khoản phải thu dài hạn và tài sản dài hạn khác không có nhiều thay đổi.

2.2. Cơ cấu nguồn vốn

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Nợ phải trả	15.372	1,71%	14.386	1,60%
Nợ ngắn hạn	15.312	1,71%	14.326	1,59%
Nợ dài hạn	60	0,01%	60	0,01%

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Vốn chủ sở hữu	882.027	98,29%	884.336	98,40%
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	633.317	70,57%	664.977	73,99%
Nguồn kinh phí và các quỹ khác	0	0%	0	0%
Tổng nguồn vốn	897.399	100%	898.722	100%

Tình hình nguồn vốn của Công ty tiếp tục duy trì sự ổn định với chính sách tự chủ tài chính, khi nguồn vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu vốn. Tại thời điểm cuối năm 2024, vốn chủ sở hữu đạt 884,336 tỷ đồng, chiếm 98,40% tổng nguồn vốn, tăng nhẹ so với mức 882,027 tỷ đồng của năm trước. Trong năm, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu với tổng giá trị hơn 63 tỷ đồng, đồng thời vốn đầu tư của chủ sở hữu tăng 5%, đạt 664,977 tỷ đồng, phản ánh chính sách phân phối lợi nhuận hợp lý nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông mà vẫn duy trì nguồn lực tài chính vững chắc.

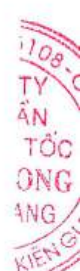
Ngược lại, nợ phải trả của Công ty duy trì ở mức thấp, chỉ chiếm 1,6% tổng nguồn vốn, tương đương 14,386 tỷ đồng, giảm nhẹ so với mức 15,372 tỷ đồng của năm 2023. Trong đó, nợ ngắn hạn vẫn chiếm phần lớn, chủ yếu là các khoản phải trả người lao động và phải trả người bán, trong khi nợ dài hạn không có sự thay đổi đáng kể. Với tỷ lệ nợ thấp, Công ty hoàn toàn chủ động trong kế hoạch sử dụng vốn mà không chịu áp lực về dòng tiền để thanh toán lãi vay và các khoản nợ đến hạn. Điều này giúp Công ty duy trì sự ổn định tài chính mà còn tạo dư địa lớn để sử dụng nguồn vốn khi cần thiết, đặc biệt trong trường hợp có kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh trong tương lai.

3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Để đảm bảo sự phát triển bền vững và củng cố vị thế trên thị trường khai thác, Công ty hướng đến mục tiêu trở thành đơn vị vận tải bằng phương tiện cao tốc hàng đầu tại Việt Nam. Công ty luôn tập trung vào việc cung cấp dịch vụ di chuyển an toàn, tiện nghi và nhanh chóng; từ đó đóng góp vào sự phát triển của du lịch biển đảo. Trong giai đoạn 2024 - 2029, Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu 10% mỗi năm và mức độ hài lòng của khách hàng đạt 80%. Để hiện thực hóa mục tiêu này, Công ty sẽ tập trung vào đa dạng hóa dịch vụ, đầu tư vào công nghệ, mở rộng thị trường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Một trong những ưu tiên hàng đầu là phát triển và mở rộng dịch vụ. Công ty sẽ đầu tư vào phà cao tốc hiện đại, đồng thời khai thác các tuyến vận tải mới như tuyến Thổ Châu để mở rộng thị phần. Công ty cũng chú trọng vào các gói du lịch kết hợp vận tải, nâng cao trải nghiệm khách hàng và gia tăng giá trị dịch vụ. Bên cạnh đó, việc phát triển các dịch vụ hậu cần tại cảng như ẩm thực, nghỉ dưỡng và giải trí sẽ giúp tối ưu hóa nguồn thu và tạo thêm tiện ích cho hành khách.

Công ty sẽ đẩy mạnh hoạt động marketing và xây dựng thương hiệu thông qua hệ thống đặt vé trực tuyến đa kênh, tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng và triển khai chương trình khách hàng thân thiết. Ngoài ra, việc mở rộng hợp tác với các công ty du lịch, khách sạn, nhà hàng sẽ giúp Công ty tiếp cận thị trường khách hàng mới, đồng thời gia tăng sự hiện diện trên thị trường du lịch. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ tối ưu hóa vận hành bằng cách giảm chi phí



nhiên liệu, nâng cấp hệ thống quản lý tàu và kiểm soát tài chính chặt chẽ để đảm bảo dòng tiền ổn định.

Về nguồn lực, Công ty sẽ tối ưu hóa vốn đầu tư, áp dụng công nghệ số vào quản lý và vận hành, đồng thời tuyển dụng và đào tạo đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp để nâng cao hiệu suất làm việc. Trước những rủi ro như biến động thị trường, cạnh tranh và thời tiết, Công ty sẽ có các biện pháp phòng ngừa như điều chỉnh chiến lược linh hoạt, tối ưu hóa chi phí và nâng cao chất lượng dịch vụ. Với những kế hoạch chiến lược này, Công ty đảm bảo tăng trưởng bền vững và khẳng định vị thế tiên phong trong ngành, mang đến những trải nghiệm vượt trội cho khách hàng.

Trân trọng!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC



Puan Kwong Siing





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 02 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính trình: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2024

1. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán trong năm 2024:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	02/02	100%
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	02/02	100%

2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong năm 2024:

- Khảo sát và đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo Tờ trình số 01/2024/TT-UBKT ngày 07/06/2024;
- Giám sát hoạt động kiểm soát nội bộ và cố vấn hoàn thiện hệ thống kiểm toán nội bộ.

II. THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN:

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao HĐQT	Thù lao UBKT	Tổng lương	Thưởng	Tổng thu nhập
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	120.000.000	180.000.000	-	-	300.000.000
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000	120.000.000	-	-	240.000.000
Tổng			240.000.000	300.000.000	-	-	540.000.000

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Kết quả thẩm tra tình hình tài chính Công ty năm 2024

- Công tác kế toán như ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính đã được thực hiện đầy đủ, trung thực;
- Tuy hoạt động kinh doanh trong Quý III và Quý IV đều ghi nhận khoản lỗ nhưng sức khỏe tài chính của Công ty vẫn được giữ vững và đảm bảo an toàn, ổn định. Công ty không phát sinh nợ vay ngân hàng hoặc thuê tài chính trong kỳ;

- Công ty đã thực hiện lập và công bố các Báo cáo tài chính phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và theo các quy định của pháp lệnh hiện hành. Tuân thủ đầy đủ các công tác liên quan đến kế toán, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng và hợp lý...;
- Qua theo dõi và đánh giá sự độc lập khách quan của công ty kiểm toán, UBKT thống nhất số liệu trên BCTC bán niên năm 2024 đã được soát xét và BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của Ban Tổng Giám đốc.

2. Tình hình tuân thủ pháp luật của Công ty và công tác quản lý của Ban Tổng Giám đốc năm 2024

- Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức cho cổ đông theo như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 gồm 5% tiền mặt và 5% cổ phiếu, cũng như hoàn tất các thủ tục niêm yết 3.165.962 cổ phiếu trả cổ tức cho năm 2023. Đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích cho cổ đông;
- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã tích cực tổ chức thực hiện nội dung các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Mặc dù kết quả kinh doanh không đạt kỳ vọng, UBKT vẫn đánh giá cao các nỗ lực điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong bối cảnh môi trường kinh doanh đang gặp phải rất nhiều khó khăn như trong 6 tháng cuối năm 2024. Tình hình tài chính của Công ty vẫn được giữ vững và đảm bảo an toàn, ổn định. Công ty không phát sinh nợ vay ngân hàng hoặc thuê tài chính trong kỳ.

3. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán cơ bản được thực hiện phù hợp với quy định hiện hành. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính được phân loại cho phù hợp với hướng dẫn Thông tư 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành;
- Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành, phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Công ty.
- UBKT đã kiến nghị với HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty. Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán;
- Các giao dịch với bên liên quan được thuyết minh rõ ràng, minh bạch.

4. Kết quả giám sát đối với tình hình hoạt động của Công ty

- Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện trách nhiệm báo cáo các nội dung chính về tình hình hoạt động kinh và xin ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT;
- Các hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc được thực hiện phù hợp với điều kiện của Công ty và các quy định có liên quan;
- UBKT đánh giá cao sự trách nhiệm của đội ngũ quản lý trong việc điều hành, chủ động triển khai các phương án kinh doanh phù hợp với tình hình trong nước và quốc tế. Ban Lãnh đạo Công ty trong năm qua đã hoàn thiện các dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa, nâng cao trải nghiệm cho khách hàng với hệ thống dịch vụ thuận tiện, an toàn và nhanh chóng.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			17/08/2023	NQ số 09/2023/NQ-HDQT ngày 16/08/2023	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc 3 thân. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 5,15 triệu USD/phà.
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/02/2023	NQ số 01/2023/NQ-HDQT ngày 21/02/2023	Nội dung: Hợp đồng thanh lý phà Superdong PI, PII. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 2,8 triệu USD.
3	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HDQT			13/05/2022	NQ số 03/2022/NQ-HDQT ngày 24/03/2022	Nội dung: Hợp đồng thuê văn phòng Hà Tiên. Số lượng: 01 vp. Giá trị: 11,5 triệu vnd/tháng.
4	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			10/09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HDQT ngày 09/09/2022	Nội dung: Hợp đồng hoàn cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Số lượng: 04 tàu. Giá trị: 4,6 triệu USD.
5	Công ty Kaibuok Shipyard (M)	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan			22/12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HDQT ngày 28/11/2019	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
	SDN.BHD	Kwong Siing				và NQ số 11/2019/NQ-HĐQT ngày 17/12/2019	Số lượng: 04 phà. Giá trị: 280 tỷ đồng. Giai đoạn 1: 2,8 triệu USD.
6	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			16/02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 06/02/2018	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá – Phú Quốc. Số lượng: 01 phà. Giá trị: 2,65 triệu USD.

- 2. Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			17/08/2023	NQ số 09/2023/NQ-HĐQT ngày 16/08/2023	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc 3 thân. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 5,15 triệu USD/phà.
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/02/2023	NQ số 01/2023/NQ-HĐQT ngày 21/02/2023	Nội dung: Hợp đồng thanh lý phà Superdong PI, PII. Số lượng: 02 phà.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCD/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
							Giá trị: 2,8 triệu USD.
3	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			10/09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HDQT ngày 09/09/2022	Nội dung: Hợp đồng hoàn cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Số lượng: 04 tàu. Giá trị: 4,6 triệu USD.
4	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HDQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HDQT ngày 17/12/2019	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc. Số lượng: 04 phà. Giá trị: 280 tỷ đồng. Giai đoạn 1: 2,8 triệu USD.
5	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			16/02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HDQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HDQT ngày 06/02/2018	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá – Phú Quốc. Số lượng: 01 phà. Giá trị: 2,65 triệu USD.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP

- HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã thực hiện quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. Các quyết định quan trọng đều được xem xét kỹ lưỡng, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả trong dài hạn;
- Công tác điều hành hoạt động kinh doanh được thực hiện linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế và biến động của thị trường. Ban Điều hành đã chủ động triển khai các giải

- pháp tối ưu hóa vận hành, nâng cao chất lượng dịch vụ và kiểm soát chi phí hợp lý;
- HĐQT và Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch, chính xác và kịp thời góp phần nâng cao uy tín của Công ty;
 - Ban Điều hành vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, giúp giảm thiểu rủi ro và phù hợp với đặc thù kinh doanh và đảm bảo tuân thủ các quy định.

VI. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA ỦY BAN KIỂM TOÁN VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

- Việc phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban Điều hành diễn ra nhịp nhàng, hiệu quả. Công tác điều hành kinh doanh của Ban Điều hành không gặp trở ngại, trong khi hoạt động giám sát của HĐQT và UBKT được thực hiện nghiêm túc đảm bảo Công ty tuân thủ đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT;
- Các thành viên HĐQT, Ban Điều hành và UBKT đã thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp theo các chuẩn mực quản trị hiện đại, đề cao đạo đức nghề nghiệp và luôn hành động vì lợi ích của cổ đông Công ty.

VII. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện công tác quản lý, điều hành Công ty theo đúng chiến lược phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các giao dịch với người nội bộ và các bên liên quan đều được công bố đầy đủ theo quy định, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động quản trị doanh nghiệp;
- Trong quá trình điều hành và hoạt động kinh doanh, Công ty không ghi nhận bất kỳ vi phạm hoặc sai sót trọng yếu nào từ các cơ quan quản lý, cho thấy sự tuân thủ tốt các quy định pháp luật và quy chế nội bộ;
- Công ty đã lập và công bố đầy đủ các báo cáo tài chính định kỳ theo đúng quy định áp dụng đối với doanh nghiệp niêm yết. Báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính bán niên được soát xét và kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo tính chính xác và minh bạch.

2. Kiến nghị:

- UBKT đề xuất Ban Điều hành tiếp tục cập nhật và hoàn thiện các quy trình quản trị tài chính, kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ và các quy chế liên quan, đồng thời duy trì việc rà soát định kỳ nhằm đảm bảo hệ thống quản trị vận hành hiệu quả và phù hợp với các tiêu chuẩn mới;
- Công ty cần tăng cường công tác đào tạo, phổ biến kiến thức và nâng cao nhận thức về kiểm soát nội bộ cho toàn bộ nhân viên có liên quan nhằm đảm bảo việc thực hiện đúng các quy định, quy trình và nâng cao tính tuân thủ trong hoạt động;
- Ban Điều hành và các cán bộ quản lý tiếp tục hợp tác chặt chẽ với UBKT để tăng cường hiệu quả giám sát, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu suất hoạt động, từ đó góp phần thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược của Công ty trong năm 2025.

VIII. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CÔNG TY

- Ban Điều hành đã triển khai các biện pháp linh hoạt nhằm phòng ngừa rủi ro trọng yếu theo đúng định hướng từ HĐQT;
- Công tác quản lý pháp lý và rủi ro pháp lý được thực hiện hiệu quả. Trong năm 2024, Công

- ty không phát sinh rủi ro pháp lý trọng yếu;
- Trong trường hợp các rủi ro khác nếu có được phát hiện thông qua hoạt động Kiểm toán nội bộ sẽ được UBKT thông báo đến Ban Điều hành và HĐQT để kịp thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp khắc phục. Ban Điều hành đã và đang triển khai các khuyến nghị của Kiểm toán nội bộ trong năm 2024, kết hợp với công tác quản trị rủi ro và tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp kiểm tra, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm rà soát, hạn chế rủi ro trong quá trình vận hành và kinh doanh;
- Duy trì việc tuân thủ pháp luật trong các giao dịch với người nội bộ, người có liên quan của Công ty, đảm bảo tính minh bạch và công khai;
- Tăng cường giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật về thuế và các quy định pháp lý khác để đảm bảo tính pháp lý trong mọi hoạt động của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua toàn văn báo cáo.

Trân trọng!

Thành viên HĐQT độc lập

Nguyễn Bích Nghĩa

Thành viên HĐQT độc lập

Bùi Tiến Đức





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 02 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính trình: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Ủy ban kiểm toán Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang báo cáo kết quả giám sát năm 2024 như sau:

1. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp và lấy ý kiến HĐQT theo kế hoạch, tiến hành biểu quyết và thông qua các Nghị quyết quan trọng thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp và lấy ý kiến được triệu tập và diễn ra theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty cũng như Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo các nội dung chính về tình hình hoạt động của Công ty tại các cuộc họp, giúp HĐQT kịp thời đưa ra những điều chỉnh phù hợp với định hướng chiến lược kinh doanh.

Các Nghị quyết được thông qua đều đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ.

2. Về việc giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

Các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty đều được HĐQT thảo luận công khai, dân chủ. Các nội dung được xem xét, đánh giá kỹ lưỡng trước khi đi đến thống nhất và ban hành Nghị quyết.

Tổng Giám đốc luôn nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết do HĐQT ban hành nhằm đảm bảo tuân thủ đúng định hướng và chiến lược phát triển của Công ty.

3. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty

Kết quả đánh giá của UBKT thống nhất với kết luận kiểm toán, xác nhận rằng báo cáo tài chính đã được lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

Trong kỳ xem xét báo cáo, Công ty tiếp tục duy trì ổn định các chính sách kế toán và nguyên tắc xác định ước tính kế toán như các kỳ kế toán trước. Chưa ghi nhận dấu hiệu gian lận hoặc rủi ro gian lận tiềm ẩn ảnh hưởng đến báo cáo tài chính.

4. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người liên quan của người nội bộ với Công ty

Chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm quy định pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý hoặc quy định nội bộ của Công ty.

Chưa phát hiện trường hợp nào không tuân thủ quy định về giao dịch giữa Công ty và người có liên quan theo quy định thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.



5. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện các hoạt động quản trị theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật liên quan.

Tất cả các thành viên HĐQT đều tuân thủ quy định trong việc tham gia các cuộc họp, thảo luận và biểu quyết một cách độc lập, khách quan, luôn đặt lợi ích của Công ty lên hàng đầu.

HĐQT đã nghiêm túc giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra hiệu quả.

6. Nhận xét và kiến nghị

❖ Nhận xét:

- Trong năm 2024, HĐQT và Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác báo cáo, giải trình và công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch trong quản trị doanh nghiệp;
- Các cuộc họp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc diễn ra với sự thống nhất cao trong các quyết định quan trọng liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Cơ chế phân quyền giữa HĐQT và Tổng Giám đốc tiếp tục được duy trì rõ ràng, đảm bảo sự phối hợp hiệu quả trong công tác điều hành. Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT, góp phần thực hiện đúng định hướng chiến lược đã đề ra;
- Việc tiếp xúc trực tiếp giữa Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý được tăng cường nhằm nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh, giúp nâng cao hiệu quả quản lý và vận hành Công ty.

❖ Kiến nghị:

Trong bối cảnh kinh tế và hoạt động kinh doanh còn tiềm ẩn nhiều thách thức và rủi ro, UBKT khuyến nghị tăng cường chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro toàn diện cho Công ty, bao gồm chính sách, quy trình, tiêu chuẩn và công cụ phù hợp nhằm kiểm soát và giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn;
- Tổ chức các chương trình đào tạo cho nhân viên về nhận diện, đánh giá và quản lý rủi ro, giúp nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh;
- Tiếp tục củng cố hoạt động kiểm soát nội bộ để nâng cao hiệu quả vận hành và quản trị doanh nghiệp, góp phần cải thiện tính minh bạch và an toàn trong các quy trình quản lý của Công ty.

Trên đây là báo cáo năm 2024 của Ủy ban kiểm toán, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng!

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH



Bùi Tiến Đức

Số: 01/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Kiên Giang, ngày 03 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

Vấn đề 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Căn cứ khoản 1 Điều 15 Điều lệ CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty. Hội đồng quản trị CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Vấn đề 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.983	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	431.376	381.114	88,35%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	73.115	33.975	46,47%

2.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2024, dự kiến tình hình hoạt động trong thời gian tới như đã trình bày ở Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	%KH 2025/TH 2024
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	381.114	418.252	109,74%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	33.975	35.685	105%
4	Cổ tức (*)	5%	5%	-

(*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2024 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2025.

Vấn đề 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

3.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Hội đồng quản trị đề trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

(ĐVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2024
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2024	1		33.974.610.349
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		165.089.035.852
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2024	3	= (1) + (2)	199.063.646.201
Trích lập các quỹ	4	-	-
Phân phối lợi nhuận năm 2024			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VDL * 5%	33.248.848.500
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	= (3) - (5)	165.814.797.701

(*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2025 với tỷ lệ bằng 5% Vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2025 sẽ được trình và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Vấn đề 4: Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2024 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

Hội đồng quản trị CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2024 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 như sau:

4.1. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2024

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch	480.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch	240.000.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên	120.000.000
4	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên	120.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên	120.000.000
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
7	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên	120.000.000
Tổng			1.320.000.000
Ủy ban kiểm toán			
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	180.000.000
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
Tổng			300.000.000

4.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2025 sẽ ở mức tối đa không quá 02 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Vấn đề 5: Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét chấp thuận thông qua.



Phan Hồng Phúc